

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày: 25/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Nhật Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Tám;
2/ Bà Phạm Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52A/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Cảnh N - sinh năm: 1981 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Cảnh T (sinh năm 1959) và bà Nguyễn Thị Đình C (sinh năm 1962), vợ: Hồ Thị Thanh T (sinh năm 1979), có 02 con (sinh năm 2005 và năm 2012); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Văn T - sinh năm 1982; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (*đã chết*);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1/ Ông Lê Văn K - sinh năm 1957;

2/ Bà Nguyễn Thị G - sinh năm 1959;

Cùng trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Ông K, bà G ủy quyền cho chị Phạm Thị M, sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (theo giấy ủy quyền ngày 29/11/2018, số chứng thực 328 quyền số 01/2018-SCT/CK, ĐC). (Có mặt).

3/ Chị Phạm Thị M - sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Cháu Lê Thị Kim V - sinh ngày 23/5/2015;

2/ Cháu Lê Kim C - sinh ngày 08/9/2016;

Cùng trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

(Cháu V, cháu C là con ruột của bị hại anh Lê Văn T)

Người đại diện hợp pháp cho cháu Lê Thị Kim V, cháu Lê Kim C: Chị Phạm Thị M - sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa (mẹ ruột cháu V, cháu C). (Có mặt)

3/ Chị Trần Thị Kim D - sinh năm 1987; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

4/ Chị Trần Thị Mỹ C - sinh năm: 1980; trú tại: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

5/ Chị Hồ Thị Thanh T - sinh năm 1979; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

6/ Anh Huỳnh Quốc T - sinh năm 1982

7/ Chị Tài Thị L - sinh năm 1981;

Cùng trú tại: Tổ B, thôn C, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Anh T, chị L vắng mặt)

6/ Anh Lê Minh T - sinh năm 1979; Trú tại: 15, tổ N khu A, đường D, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07 tháng 11 năm 2018, Nguyễn Cảnh N (*không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định*) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-098.35 (*loại tải trọng 7000kg*) của N, trên xe chở hai người là chị Trần Thị Kim D, chị Trần Thị Mỹ C lưu thông trên đường Quốc lộ 1A hướng

Bắc - Nam theo làn đường bên phải của phần đường phải. Khi đến KM 1391+485 Quốc lộ 1A thuộc thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, lúc này trời có mưa to, do không chú ý quan sát nên khi phát hiện xe mô tô BKS 79V1-085.89 do anh Lê Văn T điều khiển đi cùng chiều và cùng làn đường phía trước ở khoảng cách gần, N điều khiển xe lách tránh sang bên phải dẫn đến phần đầu bên trái xe ô tô 49C-098.35 tông vào xe mô tô 79V1-085.89 gây tai nạn giao thông làm cả hai xe ngã, lật xuống ta luy âm bên phải hướng đi.

Hậu quả:

Anh Lê Văn T bị thương và tử vong cùng ngày sau khi đang cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Chị Trần Thị Kim D, Trần Thị Mỹ C bị thương nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 573/GĐHS-TTPY ngày 25/12/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Khánh Hòa (BL 107,108) kết luận nguyên nhân tử vong của anh Lê Văn T: Đa chấn thương.

Hiện trường vụ tai nạn như sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại Km 1391+485 Quốc lộ 1A thuộc xã P, huyện V, Khánh Hòa là đoạn đường thẳng được rải nhựa bằng phẳng và thuộc dạng đường đôi có dải phân cách cố định ở giữa chia mặt đường làm hai chiều xe chạy riêng biệt. Trên mặt đường phải có vạch sơn trắng liên tục (vạch 3.1a) chia mặt đường thành hai phần đường: phần đường dành cho xe cơ giới và phần đường dành cho xe thô sơ. Phần đường xe thô sơ rộng 2,00m, phần đường dành cho xe cơ giới rộng 7,00m và ở giữa có vạch sơn trắng không liên tục chia phần đường thành hai làn đường xe chạy. Hướng phải của hiện trường quy định theo hướng Bắc - Nam, đơn vị đo đạc được tính bằng mét (m).

Vùng vết cày đất và có liên tục hướng Bắc - Nam kích thước (10 x 4 x 0.05)m nằm ngoài mặt đường phải, ký hiệu (1). Điểm đầu vết cày cách mép phần đường phải 2,00m, điểm cuối cách mép phần đường phải 4,05m.

Cách điểm đầu vết (1) về hướng Nam 13,70m là điểm đầu vết cày đất và có liên tục nằm ngoài phần đường phải hướng Bắc - Nam, có kích thước (3 x 0,50 x 0,10)m, ký hiệu (2). Điểm đầu vết cày cách mép phần đường phải là 2,00m, điểm cuối cách mép phần đường phải 4,10m.

- Cách điểm cuối vết (2) 6,08m về hướng Nam là xe mô tô 79V1-085.89 đang ngã nghiêng về bên trái ở ngoài mặt đường phải và ở độ sâu 1,90m so với mặt đường, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Trục bánh

trước các mép phần đường phải 9,40m, trục bánh sau cách mép phần đường phải 9,75m.

- Năm sau đuôi xe mô tô 79V1-085.89 về hướng Nam là vị trí xe ô tô 49C-098.35 đang lật ngửa nằm ngoài mặt đường phải ở độ sâu 1,90m so với mặt đường. Đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam, trục bánh trước bên trái cách mép phần đường phải 11,05m, cách trục bánh sau xe mô tô 79V1-085.89 là 4,07m và cách điểm cuối vết (1) là 17,40m. Trục bánh sau bên trái cách mép phần đường phải 8,85m.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSVN ngày 27 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử Nguyễn Cảnh N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Cảnh N đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô tải khi không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, không giữ khoảng cách an toàn và lách tránh về bên phải của bị cáo đã gây nên tai nạn dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại anh Lê Văn T, đây là lỗi hoàn toàn của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T bồi thường số tiền 328.365.140đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*) như yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M yêu cầu yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 328.365.140đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*) gồm: chi phí mai táng là 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*); chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh là 8.513.448đ (*Tám triệu năm trăm mười ba đồng bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng*); chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa là 11.651.692đ (*Mười một triệu sáu trăm năm mươi một nghìn sáu trăm chín mươi hai đồng*), tiền tổn thất tinh thần là 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*); tiền cấp dưỡng nuôi 02 cháu:

1/Lê Thị Kim V (*sinh ngày 23 tháng 5 năm 2015*) là 800.000đ/tháng x 13 năm = 124.800.000đ (*Một trăm hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng*).

2/ Lê Kim C (*sinh ngày 08 tháng 9 năm 2016*) là 800.000đ/tháng x 14 năm = 134.400.000đ (*Một trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Mỹ C không yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc khiếu nại gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Cảnh N theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại giữa bị cáo N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T đối với người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M. Bị cáo N và chị Hồ Thị Thanh T chịu trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M số tiền 328.365.140đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Mỹ C không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim D vắng mặt nhưng căn cứ lời khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Danh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và có đơn bãi nại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Quốc T, chị Tài Thị L, anh Lê Minh T tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ lời khai tại hồ sơ thể hiện anh T, chị L xác nhận đã bán xe ô tô tải 49C-098.35 cho anh Lê Minh T nên không liên quan gì. Anh Lê Minh T cũng xác nhận đã bán xe ô tô tải 49C-098.35 cho bị cáo Nguyễn Cảnh N và anh T cũng không yêu cầu gì. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

+ Về vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển kiểm soát 79V1-085.89 đã trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

- Xe ô tô tải BKS 49C-098.35 và các giấy tờ xe gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C-098.35 mang tên Huỳnh Quốc T; Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 49C-098.35 có hiệu lực đến hết ngày 18/12/2018; Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17208291 cấp cho chủ xe 49C-098.35 có giá trị đến hết ngày 19/12/2018. Đây là tài sản chung giữa bị cáo Nguyễn Cảnh N và chị Hồ Thị Thanh T, do bị cáo N và chị T chưa bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, vì vậy đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xác định tư cách tố tụng của cháu Lê Thị Kim V - sinh ngày 23/5/2015 và cháu Lê Kim C - sinh ngày 08/9/2016 (*Cả 2 cháu là con ruột của bị hại*) là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lê Văn T. Tuy nhiên hiện tại cháu V, cháu C chưa đủ 18 (*mười tám*) tuổi, đồng thời cháu V, cháu C chỉ liên quan đến phần yêu cầu về việc cấp dưỡng. Vì vậy Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tố tụng của cháu Lê Thị Kim V, cháu Lê Kim C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Kim D, anh Huỳnh Quốc T, chị Tài Thị L, anh Lê Minh T đều vắng mặt, tuy nhiên chị D, anh Thương, chị L, anh T đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng gì đến nội dung vụ án; Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị D, anh T, chị L, anh T.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cảnh N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông và hậu quả đúng như nội dung bản Cáo trạng số 48CT-VKSVN ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông và các chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh đã thu thập được. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/11/2018, Nguyễn Cảnh N tuy không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tải 49C-098.35 của N lưu thông trên đường Quốc lộ 1A hướng Bắc - Nam. Đến Km 1391+485 thuộc thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, do không quan sát phía trước nên khi phát hiện xe mô tô 79V1-085.89 do Lê Văn T đang điều khiển cùng chiều, cùng làn đường phía trước ở khoảng cách gần, N đã lách tránh về bên phải gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả anh Lê Văn T chết cùng ngày sau khi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Hành vi điều khiển xe ô tô tải khi không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, không giữ khoảng cách an toàn và lách tránh về bên phải của bị cáo đã gây nên tai nạn dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại Lê Văn T, đây là lỗi hoàn toàn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ.

Theo quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...”

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Cảnh N đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo N theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Cảnh N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến trật tự giao thông đường bộ tại địa phương và gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại anh Lê Văn T.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức không tuân thủ đúng các quy định pháp luật trong quá trình tham gia giao thông đã gây ra hậu quả nghiêm trọng nên cần phải xử nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà Nước mà tích cực cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xe ô tô tải BKS 49C-098.35 là nguồn nguy hiểm cao độ, đây là tài sản chung của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T, tức vợ bị cáo. Căn cứ theo khoản 2, khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc chị T cùng bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Tại phiên tòa, chị Hồ Thị Thanh T cũng đồng ý cùng bị cáo bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 328.365.140đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*) gồm: Chi phí mai táng là 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*); Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Vạn Ninh là 8.513.448đ (*Tám triệu năm trăm mười ba đồng bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng*); Chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa là 11.651.692đ (*Mười một triệu sáu trăm năm mươi một nghìn sáu trăm chín mươi hai đồng*); tiền tổn thất tinh thần là 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*); tiền cấp dưỡng nuôi 02 cháu:

1/ Lê Thị Kim V (*sinh ngày 23 tháng 5 năm 2015*) là 800.000đ/tháng x 13 năm = 124.800.000đ (*Một trăm hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng*)

2/ Lê Kim C (*sinh ngày 08 tháng 9 năm 2016*) là 800.000đ/tháng x 14 năm = 134.400.000đ (*Một trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, bị cáo N và chị Thúy cũng đồng ý cùng bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại. Xét thấy sự thỏa

thuận giữa bị cáo, chị T và người đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

+ Đối với thiệt hại của xe mô tô 79V1-085.89, người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Mỹ C không yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Kim D, anh Huỳnh Quốc T, chị Tài Thị L, anh Lê Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ lời khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị D, anh T, chị L, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường hoặc khiếu nại gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô BKS 79V1-085.89 Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-098.35 hiệu FOTON, số loại: THACO OLLIN700C-CS/MB1, màu sơn: trắng, số máy: BA08009929, số khung: BFC072273 và các giấy tờ kèm theo xe gồm 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C-098.35 mang tên Huỳnh Quốc T; Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 49C-098.35 có hiệu lực đến hết ngày 18/12/2018; Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17208291 cấp cho chủ xe 49C-098.35 có giá trị đến hết ngày 19/12/2018 (*các giấy tờ được chuyển theo hồ sơ vụ án*). Hội đồng xét xử xét thấy tuy giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C-098.35 mang tên Huỳnh Quốc T nhưng theo các lời khai có trong hồ sơ vụ án cho thấy anh T và vợ là chị Tài Thị L xác nhận đã bán cho anh Lê Minh T và anh T cũng xác nhận đã bán cho bị cáo; bị cáo N xác định số tiền bị cáo mua xe là của bị cáo và vợ là chị Hồ Thị Thanh T nên cần xác định xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-098.35 là tài sản chung của bị cáo và chị Hồ Thị Thanh T. Do bị cáo và chị T chưa thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên cần tiếp tục tạm giữ xe và các giấy tờ kèm theo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí : Bị cáo Nguyễn Cảnh N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Cảnh N và chị Hồ Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $328.365.140\text{đ} \times 5\% = 16.418.000\text{đ}$ (*Mười sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với Nguyễn Cảnh N.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh N 03 (ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591, 593, 601 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo Nguyễn Cảnh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T với người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M, cụ thể: Buộc bị cáo Nguyễn Cảnh N và chị Hồ Thị Thanh T phải liên đới cùng bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị M số tiền 328.365.140đ (*Ba trăm hai mươi tám triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm bốn mươi đồng*).

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe ô tô tải BKS 49C-098.35 hiệu FOTON, số loại THACO OLLIN700C-CS/MB1, màu sơn: trắng, số máy BA08009929, số khung BFC072273 và các giấy tờ xe gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô 49C-098.35 mang tên Huỳnh Quốc T; Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 49C-098.35 có hiệu lực đến hết ngày 18/12/2018; Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 17208291 cấp cho chủ xe 49C-098.35 có giá trị đến hết ngày 19/12/2018 để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh ngày 23/10/2019).

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Cảnh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*

Bị cáo Nguyễn Cảnh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.418.000đ *(Mười sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng)*.

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Nhật Hoàng